TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-01-2023
V/v xác nhận cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Mạnh

Ông Đặng Huy Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 27 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 328/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc "xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà DTH; nơi cư trú: Số A, tổ B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Ông HS; nơi cư trú: E, Korea (Hàn Quốc);vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông LHK; nơi cư trú: Hộ F, Korea (Hàn Quốc); vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà DTH, đơn đề nghị của bị đơn ông HS và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông LHK (toàn bộ đều đã được hợp pháp hoá lãnh sự), thống nhất trình bày: Bà DTH kết hôn với ông LHK tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Hàn Quốc. Do mẫu thuẫn, bà DTH và ông LHK được Toà án Quận Bắc Seoul ra xác nhận thuận tình ly hôn vào ngày 04 tháng 02 năm 2021. Bà DTH và ông LHK trên thực tế sống ly thân với nhau và không có con chung. Trong quá trình còn tồn tại hôn nhân với ông LHK thì bà DTH có quan hệ tình cảm với ông HS. Bà DTH và ông HS có một con chung với nhau tên là G (tên tiếng Hàn là H), sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số

13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng với tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J. Nay, bà DTH, ông HS đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác nhận ông HS là cha đẻ của cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J, sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số 13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng. Ông LHK đồng ý với ý kiến của bà DTH và ông HS.

Kết luận giám định số 221164GL/AND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Viện I thể hiện: Ông HS và bà DTH là cha, mẹ đẻ của cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J.

Tại phiên toà, các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện, bản tự khai, không có sự thay đổi nội dung nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về việc xác nhận cha cho con quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn là bà DTH có nơi cư trú tại thành phố Hải Phòng. Bị đơn ông HS và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông LHK đều có nơi cư trú tại nước ngoài (Hàn Quốc). Vì vậy, căn cứ khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự

- Về nội dung:

[3] Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trong quá trình còn tồn tại hôn nhân với ông LHK thì bà DTH có quan hệ tình cảm với ông HS. Bà DTH và ông HS có một con chung với nhau tên là G (tên tiếng Hàn là H), sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số 13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng với tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J. Ngày 04/02/2021 Toà án Quận Bắc Seoul xác nhận bà DTH và ông LHK thuận tình ly hôn. Nay, bà DTH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xác nhận ông HS là cha đẻ của cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J, sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số 13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào lời khai của các đương

sự đều xác nhận: Cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J là con đẻ của ông HS và bà DTH. Lời khai của các đương sự phù hợp với Kết luận giám định số 221164GL/AND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Viện I. Do đó, Hội đồng xét xử đối chiếu với các quy định tại Điều 88, Điều 89, Điều 91của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của bà DTH: Xác nhận ông HS là cha đẻ của cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J, sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số 13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của bà DTH được chấp nhận nên bị đơn là ông HS phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88; Điều 89; Điều 91; Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà DTH: Xác nhận ông HS là cha đẻ của con trai do bà DTH sinh ra là cháu G (tên tiếng Hàn là H), tên tạm gọi trong giấy chứng sinh là J, sinh ngày 24/11/2018 theo Giấy chứng sinh số 13399 quyển số 134/2018 của Bệnh viện phụ sản thành phố Hải Phòng

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông HS phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

- Bà DTH (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Ông HS và ông LHK được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (Một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Bình